

PHU LUC

(kèm theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam).

I. DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN CỦA TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM

(tại thời điểm thành lập Tổng công ty)

A. CÁC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC HẠCH TOÁN ĐỘC LẬP:

1. Công ty Lương thực cấp I Sài Gòn,
2. Công ty Kinh doanh chế biến lương thực xuất khẩu,
3. Công ty Kinh doanh chế biến mỳ mau,
4. Công ty Vận tải và kinh doanh vật tư lương thực,
5. Công ty Lương thực cấp I Cao Lãnh,
6. Công ty Bột mỳ Bình Đông,
7. Nhà máy xay Bình Tây,
8. Nhà máy xay Tân Bình Đông,
9. Công ty Lương thực trung ương III,
10. Công ty Lương thực Quảng Nam - Đà Nẵng,
11. Công ty Lương thực Quảng Ngãi,
12. Công ty Lương thực Bình Định,
13. Công ty Vật tư kỹ thuật Phú Yên,
14. Công ty Lương thực Khánh Hòa,⁽¹⁾
15. Công ty Lương thực Ninh Thuận,
16. Công ty Lương thực Bình Thuận,
17. Công ty Lương thực Lâm Đồng,
18. Công ty Xuất nhập khẩu và đầu tư Kon Tum,
19. Công ty Chế biến kinh doanh lương thực thực phẩm Đồng Nai,
20. Công ty Lương thực Long An,
21. Công ty Lương thực Tiền Giang,
22. Công ty Lương thực Cần Thơ,
23. Công ty Lương thực An Giang,
24. Công ty Lương thực thực phẩm Vĩnh Long,
25. Công ty Xuất nhập khẩu lương thực vật tư nông nghiệp Đồng Tháp,
26. Công ty Lương thực Bến Tre,⁽²⁾
27. Công ty Xuất nhập khẩu Kiên Giang,
28. Công ty xuất nhập khẩu lương thực Trà Vinh,⁽³⁾

29. Công ty Lương thực Sóc Trăng,

30. Công ty Lương thực Minh Hải,

31. Công ty Tài chính lương thực miền Nam.

B. CÁC ĐƠN VỊ HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC:

1. Nhà nghỉ Vũng Tàu.

C. CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP:

1. Trường trung học nghề lương thực thực phẩm II.

II. DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ LIÊN DOANH CÓ VỐN GÓP CỦA TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM

(tại thời điểm thành lập Tổng công ty)

1. Công ty Liên doanh sản xuất gạo xuất khẩu Việt - Mỹ,
2. Công ty Liên doanh sản xuất gạo Việt Nguyên,
3. Công ty Liên doanh sản xuất bột Thị Vải (VINAFOOD GOLDCOVI).

(1) Trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại 3 doanh nghiệp thuộc tỉnh Khánh Hòa: Công ty Lương thực Cam Ranh, Công ty Chế biến nông sản Nha Trang, Công ty Lương thực Khánh Hòa.

(2) Trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại 2 doanh nghiệp thuộc tỉnh Bến Tre: Công ty Liên hiệp xuất nhập khẩu, Công ty Lương thực Bến Tre.

(3) Trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại 2 doanh nghiệp thuộc tỉnh Trà Vinh: Công ty Vật tư và dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp Trà Vinh, Công ty Xuất nhập khẩu lương thực Trà Vinh.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 525-TTg ngày 31-8-1995 về thành lập Ngân hàng phục vụ người nghèo.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Đề giúp người nghèo vay vốn phát triển sản xuất góp phần thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Cho phép thành lập Ngân hàng phục vụ người nghèo để giúp người nghèo vay vốn phát triển sản xuất, giải quyết đời sống, góp phần thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo. Giao Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ra quyết định thành lập và cấp giấy phép hoạt động.

Ngân hàng phục vụ người nghèo là tổ chức tín dụng của Nhà nước hoạt động trong phạm vi cả nước, có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có tài sản, có bằng cân đối, có con dấu. Trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng phục vụ người nghèo được quy định cụ thể trong điều lệ.

Điều 2. - Ngân hàng phục vụ người nghèo có chức năng khai thác các nguồn vốn của tổ chức và cá nhân trong nước và ngoài nước; tiếp nhận các nguồn vốn tín dụng của Nhà nước đối với người nghèo và các nguồn vốn khác được Nhà nước cho phép để lập quỹ cho người nghèo vay thực hiện chương trình của Chính phủ đối với người nghèo.

Hoạt động của Ngân hàng phục vụ người nghèo vì mục tiêu xóa đói, giảm nghèo, không vì mục đích lợi nhuận, thực hiện bảo tồn vốn ban đầu, phát triển vốn, bù đắp chi phí.

Ngân hàng phục vụ người nghèo thực hiện cho vay trực tiếp đến hộ nghèo có sức lao động nhưng thiếu vốn, được vay vốn để phát triển sản xuất, không phải thế chấp tài sản, có hoàn trả vốn vay, và theo lãi suất quy định.

Ngân hàng phục vụ người nghèo được xét miễn thuế doanh thu và thuế lợi tức để giảm lãi suất cho vay đối với người nghèo. Các rủi ro bất khả kháng trong quá trình hoạt động của Ngân hàng phục vụ người nghèo được bù đắp bằng quỹ bù đắp rủi ro theo Quy chế Tài chính của Bộ Tài chính. Các chính sách nói trên sẽ được quy định trong văn bản cụ thể của Chính phủ.

Điều 3. - Tổ chức của Ngân hàng phục vụ người nghèo gồm có:

- Hội đồng Quản trị.
- Trung tâm điều hành tác nghiệp.

1. Hội đồng Quản trị: Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý của Ngân hàng phục vụ người

nghèo gồm các thành viên là đại diện có thẩm quyền của Văn phòng Chính phủ, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc và Miền núi, Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp Thực phẩm, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam do các cơ quan cũ; đại diện một số tổ chức trong nước có góp vốn cho Ngân hàng phục vụ người nghèo do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chỉ định và Tổng Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam.

Thành viên Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị, do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước sau khi thống nhất với Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn. Hội đồng Quản trị cử Thường trực Hội đồng Quản trị, Tổng kiểm soát. Tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có Ban đại diện Hội đồng Quản trị Ngân hàng phục vụ người nghèo do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cùng cấp quyết định nhân sự cụ thể theo hướng dẫn của Hội đồng Quản trị Ngân hàng phục vụ người nghèo.

2. Trung tâm điều hành tác nghiệp có Tổng Giám đốc. Giúp việc Tổng Giám đốc có một số Phó Tổng Giám đốc và một số phòng, ban chuyên môn. Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng Quản trị đề nghị và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước bổ nhiệm. Điều hành tác nghiệp tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh do Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam đảm nhiệm.

Điều 4. - Thống đốc Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm ra quyết định phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng phục vụ người nghèo sau khi đã có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với cơ quan có liên quan để triển khai thực hiện Quyết định này.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước chủ trì cùng Bộ trưởng Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ quyết định kế hoạch vốn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước hàng năm và 5 năm cho Ngân hàng phục vụ người nghèo.

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp Thực phẩm, các cơ quan liên quan khác công bố chuẩn mực phân loại người nghèo, vùng nghèo theo từng thời điểm để làm cơ sở cho Ngân hàng phục vụ người nghèo cho vay vốn.

Bộ trưởng Bộ Tài chính trình Chính phủ xem xét giải quyết một số chế độ chính sách về tài chính nói tại Điều 2 của Quyết định này.

Điều 5. - Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, các đoàn thể nhân dân khác

đồng viên hội viên, đoàn viên của đoàn thể mình thực hiện chu trương của Nhà nước cho người nghèo vay vốn phát triển sản xuất để góp phần thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo; tham gia với các cơ quan chức năng của Chính phủ về xây dựng chính sách; theo dõi kiểm tra, giám sát hoạt động Ngân hàng phục vụ người nghèo.

Điều 6. - Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng phục vụ người nghèo có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ
VO VAN KIET

CHI THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 540-TTg ngày 5-9-1995 về công tác quản lý đo lường và chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

Thời gian gần đây, thị trường và hoạt động thương mại ở nước ta đã có những bước phát triển tích cực, hàng hóa ngày càng đa dạng, phong phú, chất lượng ngày càng được nâng cao, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Tuy nhiên, công tác quản lý đo lường và chất lượng hàng hóa, việc kiểm tra, kiểm soát chấp hành các quy định về bảo đảm chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường chưa được quan tâm đúng mức. Hiện tượng buôn bán hàng giả, gian lận trong đo lường và chất lượng hàng hóa, tùy tiện, không trung thực trong hoạt động quảng cáo ngày càng có chiều hướng gia tăng, thậm chí có lúc, có nơi tình hình trở nên nghiêm trọng, không những gây thiệt hại về quyền lợi, thậm chí làm ảnh hưởng tới sức khỏe của người tiêu dùng, mà còn làm suy giảm uy tín và lợi ích kinh tế của những người kinh doanh chân chính, trung thực, đồng thời gây hậu quả xấu tới sản xuất, đời sống và sự phát triển lành mạnh của nền kinh tế, xã hội ở nước ta.

Nguyên nhân của tình trạng trên trước hết là do các Bộ, các ngành và địa phương được giao trách nhiệm quản lý đo lường và chất lượng hàng hóa chưa nhận thức một cách đầy đủ vai trò và trách nhiệm của mình trong việc tổ chức và phối hợp hành động nhằm thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc quản lý chất lượng và đo lường đối với hàng hóa lưu thông trên thị trường.

Những nội dung quy định hiện hành về quản lý đo lường và chất lượng hàng hóa của Nhà nước không phù hợp hoặc không đáp ứng yêu cầu và đòi hỏi của quá trình phát triển kinh tế, lưu thông hàng hóa chậm được điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu của cơ chế mới.

Bộ máy tổ chức và lực lượng làm công tác kiểm tra, kiểm soát về đo lường và chất lượng hàng hóa trong khâu lưu thông trên thị trường còn thiếu và yếu, hoạt động kém hiệu quả, chưa đáp ứng được yêu cầu và đòi hỏi của quá trình phát triển hàng hóa và thị trường trong quá trình chuyển sang nền kinh tế thị trường.

Nhằm nhanh chóng khắc phục tình trạng yếu kém về quản lý, đo lường và chất lượng hàng hóa trong lưu thông, nhất là những hàng hóa có ảnh hưởng trực tiếp đến sinh hoạt và sức khỏe người tiêu dùng như lương thực, thực phẩm, đồ uống, nước giải khát..., sớm đưa hoạt động thương mại nói chung, công tác quản lý chất lượng và đo lường hàng hóa trong lưu thông nói riêng vào nề nếp, đúng kỷ cương và pháp luật, góp phần thúc đẩy, mở rộng hoạt động thương mại của nước ta theo hướng văn minh, lành mạnh, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Bộ Thương mại:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường rà soát lại các quy định hiện hành về quản lý đo lường và chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường, để sửa đổi, bổ sung hoặc trình Chính phủ ban hành những quy định mới phù hợp với đặc điểm tình hình và xu hướng phát triển của thị trường ở nước ta, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý đo lường và chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

- Nghiên cứu để xây dựng, ban hành quy chế về nhãn sản phẩm (ê-ti-két) và thương hiệu (tên thương mại) để mọi doanh nghiệp khi tiến hành kinh doanh thương mại đều có thương hiệu riêng, mọi hàng hóa (sản phẩm) lưu thông trên thị trường đều phải có nhãn sản phẩm ghi những chỉ tiêu chất lượng cơ bản của sản phẩm, làm cơ sở cho việc lựa chọn của người tiêu dùng, cũng như việc kiểm tra, kiểm soát của các cơ quan chức năng về việc chấp hành các quy định về đo lường và chất lượng hàng hóa.

- Phối hợp với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường rà soát, chấn chỉnh hoạt động của các tổ chức, cơ quan thực hiện công việc giám định, công nhận chất lượng hàng hóa hiện nay theo hướng tinh gọn về bộ máy và thủ tục hành chính, hoạt động có hiệu quả, đáp ứng kịp thời yêu cầu của cơ chế quản lý mới. Phân định rõ chức năng nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa với việc thực hiện giám định chất lượng hàng hóa theo tiêu chuẩn để có chính sách và biện pháp quản lý thích hợp nhằm loại bỏ tình trạng